

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 04/2023/HS-ST

Ngày: 25/10/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Lò Văn Lâm – Bà Nguyễn Thị Khánh Ly

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Som - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:** Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên

Trong ngày 25/10/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/HS-ST, ngày 05/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **04/2023/QĐXXST-HS ngày 16/10/2023 đối với bị cáo:**

Vàng Thị P; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1958, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản H, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: không biết chữ; Con ông: Vàng A H; **Con bà: Sùng Thị P1 (đều đã chết);** bị cáo có chồng: Sùng A Kh, sinh năm: 1952 và 08 con: con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 09 giờ 10 phút ngày 09/6/2023, tạm giam ngày 18/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu (**Có mặt tại phiên tòa**).

Người phiên dịch cho bị cáo là chị Thào Thị Chu, sinh năm: 2003; địa chỉ: khu 1, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (**có mặt tại phiên tòa**).

Người bào chữa cho bị cáo là ông Nguyễn Xuân Oánh – Luật sư hợp đồng của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (**Có mặt tại phiên tòa**).

Người làm chứng: - Mùa A D, sinh năm: 1989; địa chỉ: bản T, xã H, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- Tòng Hà Trọng, sinh năm 1990; địa chỉ: bản Lả Mường, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (**vắng mặt tại phiên tòa**).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 07/6/2023, tại bản H, xã M, huyện Than Uyên, Vàng Thị P đã mua trái phép 01 gói Heroine (được gói bằng nilon màu hồng) với giá 1.000.000 đồng, theo P khai nhận là mua nợ của Vừ Thị S (sinh năm 1962) ở cùng bản, mục đích: để sử dụng và bán. Đến khoảng 17 giờ ngày 08/6/2023, Vàng Thị P đang ở nhà tại bản H, xã M, huyện Than Uyên thì có Mùa A D, sinh năm 1989 trú tại bản T, xã H, huyện Mường Cang Chải, tỉnh Yên Bái và Tòng Hà Trọng, sinh năm 1990 trú tại bản Lả Mường, xã Mường Cang, huyện Than Uyên đến. Mùa A D hỏi mua Heroine của P sử dụng thì P đồng ý, rồi lấy gói Heroine của mình từ trong túi áo đang mặc ra cầu lấy một ít, gói lại bằng nilon màu hồng bán cho D lấy 100.000 đồng. Mua Heroine xong, Mùa A D và Tòng Hà Trọng đi đến bụi tre trong bản H, xã M lấy gói Heroine vừa mua của Vàng Thị P ra, cầu lấy một ít rồi cùng nhau sử dụng. Số Heroine còn lại, Mùa A D gói lại bằng mảnh nilon màu hồng như cũ và cất vào ví, mục đích: để sử dụng tiếp. Sau đó, Trọng và D đi về. Khoảng 05 giờ ngày 09/6/2023, tại Khu 7, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, Mùa A D lấy gói Heroine còn lại ra sử dụng bằng hình thức hít. Khi Mùa A D vừa sử dụng Heroine xong thì bị lực lượng Công an huyện Than Uyên phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy hồi 05 giờ 10 phút cùng ngày, vật chứng thu giữ của Mùa A D gồm 01 mảnh giấy bạc đã than hóa và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Công an huyện Than Uyên tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vàng Thị P, thu giữ của P số tiền 100.000 đồng.

Bản Kết luận giám định số 722 ngày 11/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số tiền 100.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 mảnh giấy bạc đã than hóa và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng thu giữ của Mùa A D; số tiền 100.000 đồng thu giữ của Vàng Thị P. Hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 144/CT-VKS ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng Thị P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vàng Thị P đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố.

Do đó đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên, Lai Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Thị P phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 09/6/2023.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 – BLHS 2015.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm b,c khoản 2 Điều 106 – Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã than hóa và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng ; Sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng do bán Heroine mà có.

Về án phí: miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị P theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: nhất trí về tội danh cũng như điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức thấp nhất đề nghị của Kiểm sát viên. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Buổi sáng ngày 07/6/2023, tại bản H, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Vàng Thị P đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ ngày 08/6/2023, tại bản H, xã M, huyện Than Uyên, Vàng Thị P đã bán trái phép 01 gói Heroine cho Mùa A D lấy 100.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng Thị P đã cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo Vàng Thị P về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 điều 251 – Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm thu lợi bất chính. Do vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 – BLHS 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và luận cứ bào chữa mà người bào chữa đưa ra về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Vàng Thị P chưa có tiền án, tiền sự; là người phụ nữ bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo lại mắc vào tệ nạn nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng và có lợi nhuận để mua ma túy, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mà pháp luật nghiêm cấm. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề trồng trọt, gia đình thuộc hộ cận nghèo, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án là: 01 mảnh giấy bạc đã than hóa và 01 bột lửa ga đã qua sử dụng là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000 đồng bị cáo P khai đã bán trái phép 01 gói Heroine cho Mùa A D nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Vàng Thị P khai mua của Vũ Thị S sinh năm 1962 trú tại bản H, xã M, huyện Than Uyên. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Vũ Thị S và tiến hành đối chất giữa Vàng Thị P và Vũ Thị S nhưng Sa không thừa nhận việc bán Heroine cho P. Ngoài lời khai duy nhất của Vàng Thị P không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Vũ Thị S.

Đối với Mùa A D đã, sau khi mua được Heroine đã cùng Tòng Hà Trọng cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Xét thấy đây là hành vi có tính đơn giản của người nghiện cho người nghiện khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy, không có sự chỉ huy, phân công, điều hành, chuẩn bị, cung cấp địa điểm, phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, chưa có đủ căn cứ xử lý đối với Mùa A D và Tòng Hà Trọng về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Than Uyên ra quyết định xử lý hành chính là đúng quy định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo Vàng Thị P là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định 612/QĐ-UBND của Ủy ban dân tộc ngày 16/9/2021 nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 38; điểm a, b khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Vàng Thị P** phạm tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng Thị P 02 (hai) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Vàng Thị P.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã than hóa và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/10/2023 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí:

Miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị P.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã M (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Văn Lâm

Nguyễn Thị Khánh Ly

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã M (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng